

Bản án số: 183/2024/HS-PT

Ngày: 13- 3- 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lê Na**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Bích Ngân**

Ông Nguyễn Ngọc Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Quang Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Khánh Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 157/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Lò Văn Ng do có kháng cáo của bị cáo Lò Văn Ng và bị hại Đinh Duy Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2023/HS - ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lò Văn Ng, sinh năm 1999 tại L C; Giới tính: Nam

Hộ khẩu thường trú: Bản N D, xã N H, huyện N N, tỉnh L C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T (chết) và bà Lò Thị X; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4;

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo: Anh **Đinh Duy Th**, sinh năm 1994

HKTT: Thôn P L, xã G V, huyện G V1, tỉnh N B;

Hiện ở: P1507, 19T5 Chung cư K H, phường K H, quận H Đ, thành phố H;
Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự không kháng cáo: Anh **Kiều Văn H**, sinh năm 1989

HKTT: TDP T X 2, phường X Đ, quận B T L, thành phố H

Hiện ở: Số 158 Phan Trọng T, xã T L, huyện T T, thành phố H; *Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1 Anh **Vũ Hoài S**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 9 ngõ 885 đường Nguyễn T T, Tổ 1, phường Y S, quận H M, thành phố H; *Vắng mặt*

2. Anh **Nguyễn Anh T**; sinh năm 1976

Địa chỉ: Tập thể Viện Khoa học nông Ng, xã V Q, huyện T T, thành phố H; *Vắng mặt.*

3. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Trụ sở: Số 89 L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố H; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 3/2022, Lò Văn Ng nhận lái xe tải thuê cho anh Kiều Văn H. Khoảng 07 giờ ngày 24/02/2023, anh H bảo Ng điều khiển xe ô tô tải cầu BKS: 29C – 864.55 đi cân lại lốp và kiểm tra lại xe để chuẩn bị đi cầu hàng nên Ng điều khiển chiếc xe trên đi từ bãi xe số 158 đường Phan Trọng T, xã T L, huyện T T, H theo hướng Cầu T đi N H. Trên xe còn có anh Đào Văn Dũng (*sinh ngày 14/12/2005, HKTT: thôn Khách Nhi X, xã VT, huyện VT1, tỉnh V P*) ngồi bên ghế phụ. Ng điều khiển xe đi trên đường Phan Trọng T với vận tốc khoảng 35-40 km/h, khi xe đi đến gần ngang cột đèn chiếu sáng số TTCB/22 đường Phan Trọng T thuộc địa phận xã T L, huyện T T, H thì có anh Vũ Hoài S điều khiển xe ô tô Suzuki BKS: 30G – 979.21 đi bên phải, song song với xe của Ng. Do sợ va chạm với xe của anh S nên Ng đánh lái xe ô tô BKS: 29C – 864.55 đi sang bên trái thuộc phần đường ngược chiều khiến xe ô tô BKS: 29C – 864.55 va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 35B1 – 852.17 do anh Đinh Duy Th điều khiển đi theo hướng ngược lại. Hậu quả hai xe bị hư hỏng, xe Honda Wave BKS: 35B1 – 852.17 đổ trượt trên đường, anh Th bị thương tích nặng. Sau khi xảy ra tai nạn, Ng điều khiển xe vượt lên yêu cầu anh S dừng xe lại, giữ nguyên hiện trường và cùng với người dân đưa anh Th đi bệnh viện cứu chữa.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T T đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường. Kết quả xác định:

“Hiện trường là đoạn đường dải nhựa, phẳng, đường hai chiều không có vạch S chia hai phân đường. Đường có bề rộng 8,7m, trên đường không có vạch kẻ đường. Song song, sát mép bên phải mặt đường (theo chiều từ Cầu Tó đi N H) là đường nắp cống, rãnh thoát nước bằng bê tông có chiều cao ngang mặt đường

và rộng 0,7m tiếp theo là lề đường đất. Song song sát mép bên trái mặt đường theo chiều nêu trên cũng là lề đường đất.

Điểm mốc làm chuẩn là tâm của hình tròn là hình chiếu bằng của cột đèn chiếu sáng số TTCB/22 trên mặt đường nhựa.

Mép đường chuẩn là mép đường nhựa bên phải của đường Phan Trọng T xét theo chiều hướng từ N H đi Cầu Tó.

- Vị trí ô tô tải BKS: 29C – 864.55 được đánh dấu số 1 trên sơ đồ hiện trường, đỗ trên mặt đường nhựa sau va chạm. Đầu xe hướng phía N H, đuôi xe hướng phía Cầu Tó. Đo từ hình chiếu bằng tâm trục bánh sau bên trái xe tới vuông góc mép đường chuẩn được 6,5m, đo tiếp từ đây về phía Cầu Tó đến ngang điểm mốc được 4,8m. Đo từ hình chiếu bằng tâm trục bánh trước bên trái xe tới vuông góc mép đường chuẩn được 6,5m;

- Vị trí xe mô tô BKS: 35B1 – 852.17 được đánh dấu số 2 trên sơ đồ hiện trường, xe đổ nghiêng phải trên phần lề đường bên phải đường Phan Trọng T (hướng từ N H đi Cầu Tó). Đầu xe chéch hướng Cầu Tó, hướng mép đường chuẩn, đuôi xe hướng ngược lại. Đo từ hình chiếu bằng tâm trục bánh sau xe tới vuông góc mép đường chuẩn được 2,0m, đo tiếp từ đây về phía N H đến ngang điểm mốc được 74,2m. Đo từ hình chiếu bằng tâm trục bánh trước xe tới vuông góc mép đường chuẩn được 1,2m.

- Vị trí xe ô tô BKS: 30G – 979.21 được đánh dấu số 3 trên sơ đồ hiện trường, xe đổ trên mặt đường nhựa sau va chạm. Đầu xe hướng phía N H, đuôi xe hướng phía cầu Tó. Đo từ hình chiếu bằng tâm trục bánh sau bên trái xe tới vuông góc mép đường chuẩn được 6,8m; đo tiếp từ đây tới ngang điểm mốc về phía cầu Tó được 36,6m. Đo từ hình chiếu bằng tâm trục bánh trước bên trái xe tới vuông góc mép đường chuẩn được 6,8m.

- Vị trí vùng mảnh thủy tinh, nhựa vỡ vụn kích thước (3,0x0,4m) được đánh dấu số 4 trên sơ đồ hiện trường. Đo từ tâm diện dấu vết tới vuông góc mép đường chuẩn được 1,4m, đo tiếp từ đây về phía N H đến ngang điểm mốc được 52,5m”.

Quá trình giải quyết vụ việc, Cơ quan Điều tra thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- Thu giữ của Lò Văn Ng: 01 xe ô tô tải cầu nhãn hiệu FUSO, số loại CANTERFES3PHZSLD01QT, BKS: 29C – 864.55; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0992027 của xe 29C – 864.55; 01 bản chính giấy biên nhận thế chấp xe 29C-864.55 tại ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô 29C – 864.55; 01 giấy phép lái xe hạng C số 010211033155 do Sở GTVT H cấp ngày 24/3/2021 mang tên Lò Văn Ng;

- Thu giữ của anh Vũ Hoài S: 01 xe ô tô nhãn hiệu Suzuki BKS: 30G – 979.21; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 30G – 979.21; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7335728 của xe 30G – 979.21; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Vũ Hoài S;

- Thu giữ của anh Đinh Duy Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 35B1 – 852.17.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T T đã ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết trên các phương tiện có liên quan. Kết quả:

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải cầu BKS: 29C – 864.55:

“- Các chi tiết đầu xe bên trái bao gồm: Ba đèn xóc, cụm đèn chiếu sáng, tai xe, mép trước cánh cửa trước bên trái có vết va chạm làm móp, bẹp, biến dạng kim loại, vỡ nhựa, vỡ đèn chiếu sáng, mất S màu trắng có bám dính chất màu đỏ dạng S, và chất màu đen. Dấu vết có kích thước (97x38) cm, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái theo chiều tịnh tiến của xe. Từ dấu vết đo điểm thấp nhất cách đất 42 cm, cao nhất cách đất 139 cm.

- Tại mặt ngoài má lốp trước bên trái có vết trượt xước kích thước (17x6) cm, dấu vết có chiều từ mặt lăn hướng vành và chéch theo chiều ngược chuyển động tiến của xe. Từ điểm gần nhất của dấu vết đo theo chiều ngược chuyển động tiến của xe đo cách đầu chữ M trong hàng chữ MULTI 23 cm;

- Mặt ngoài của ốp la răng bánh trước bên trái có trượt sạch bụi đất có kích thước (5x2) cm chiều từ méo vành hướng tâm trục điểm gần nhất của dấu vết đo theo chiều ngược chiều chuyển động tiến của xe cách chân van 23cm.

- Mặt ngoài của ốp kim loại đầu trục bánh trước bên trái có vết trượt sạch bụi đất có bám dính chất màu đen kích thước (6x2) cm chiều mặt lăn hướng tâm trục, điểm gần nhất trùng tâm đầu trục bánh trước bên trái.

- Vỡ cụm đèn chiếu sáng trước bên trái, vỡ gương chiếu hậu bên trái, vỡ kính cửa xe bên trái, móp bẹp tai xe trước bên trái.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện:

- Cho xe nổ máy đạp côn vào số 1 kéo phanh tay từ từ nhả li hợp, xe giật chết máy, phanh có tác dụng;

- Cho xe nổ máy đạp côn vào số 1 từ từ nhả côn, xe di chuyển chậm, đạp phanh chân, xe giật chết máy, phanh có tác dụng;

- Kiểm tra hệ thống đánh lái có tác dụng”.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 35B1 – 852.17:

“- Mặt ngoài phía trước yếm chắn gió bên trái có vết trượt xước, mất S màu đỏ, bám dính chất màu trắng dạng S. Dấu vết có kích thước (17x6) cm chiều từ trước về sau. Từ dấu vết đo điểm thấp nhất cách đất 47 cm, cao nhất cách đất 62cm. Điểm gần nhất cách mép trước yếm chắn gió phía trước bên trái 2cm..

- Mặt ngoài phía trước của ốp nhựa tay nắm bên trái có vết trượt xước kích thước (6x3) cm, chiều từ phải qua trái theo chiều tịnh tiến của xe, điểm gần nhất

của dấu vết cách đầu tay nắm 5cm từ dấu vết đo điểm thấp nhất cách đất 101,5 cm, cao nhất cách đất 104 cm.

- Mặt ngoài của đầu tay nâng sườn xe bên trái có vết trượt xước, rách nhựa, làm bung bật ra khỏi vị trí ban đầu dấu vết có kích thước (4x2) cm. Từ dấu vết đo điểm thấp nhất cách đất 66,5 cm, cao nhất cách đất 70 cm.

- Các vết bên phải của xe bao gồm: mặt ngoài phía trước, tay nắm kích thước (16x4) cm, yếm chắn gió kích thước (16x6) cm, mặt ngoài đầu mũi cung chắn bùn trước lớp trước kích thước (4x3) cm, đầu bàn để chân trước kích thước (4x2,5) cm, tay nâng yên, nâng sườn xe kích thước (41x3) cm, đuôi ống xả kích thước (10x5) cm đều có vết trượt xước theo chiều từ trước về sau.

- Tại mặt ngoài đầu ốp cao su mặt ngoài chân trước bên trái có trượt xước cao su còn mới kích thước (4,5x3) cm, chiều từ trước về sau, từ phải qua trái theo chiều chuyển động tịnh tiến của xe. Từ dấu vết đo điểm thấp nhất cách đất 29,5 cm, cao nhất cách đất 32,5 cm.

- Cụm đèn xe chiếu sáng phía trước bị hư hỏng, ốp nhựa sườn xe bên trái bị hư hỏng, tay nâng bên trái bị hư hỏng.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Không có gương chiếu hậu hai bên, không kiểm tra được hệ thống phanh, đánh lái, còi, đèn”.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Suzuki BKS: 30G – 979.21:

“Qua kiểm tra từ trước về sau, từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, các dấu vết trên xe ô tô BKS: 30G – 979.21, không phát hiện dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Qua kiểm tra hệ thống còi, đèn, phanh có tác dụng”.

Ngày 03/4/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện T T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 217 trưng cầu dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết để lại trên các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Tại bản Kết luận giám định số 2383 ngày 19/4/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“1. Dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết để lại trên xe ô tô biển số 29C – 864.55 và xe mô tô biển số 35B1 – 852.17. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Dấu vết trượt xước mặt S màu trắng, bám dính chất màu đỏ (dạng S) ở mặt ngoài bên trái chắn đà trước xe ô tô BKS 29C – 864.55 có chiều từ trước về sau (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước mặt S màu đỏ, bám dính chất màu trắng (dạng S) ở mặt ngoài cánh yếm chắn gió phía trước bên trái xe mô tô BKS 35B1 – 852.17. Dấu vết va chạm ở xe mô tô BKS 35B1 – 852.17 tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài chi tiết kim loại sau đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe ô tô BKS 29C – 864.55 có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết biến dạng, rách, trượt mất nhựa màu đen ở mặt ngoài đầu bên trái tay nâng phía sau xe mô tô BKS 35B1 – 852.17. Dấu vết va chạm tại vị trí này của xe mô tô BKS 35B1 – 852.17 có chiều từ trước về sau (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô BKS 29C – 864.55 và ở xe mô tô BKS: 35B1 – 852.17 được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện do Công an huyện T T lập, hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Không xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 29C – 864.55 và xe mô tô BKS 35B1 – 852.17.

2. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 30G – 979.21 với xe ô tô BKS 29C – 864.55 và xe mô tô BKS 35B1 – 852.17, cơ chế hình thành dấu vết để lại trên xe ô tô BKS 30G – 979.21. Vị trí va chạm đầu tiên giữa các phương tiện.

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài bên phải chắn đà trước xe ô tô BKS 30G – 979.21 có chiều từ trước về sau (ảnh 10, 11 trong bản ảnh giám định) và dấu vết trượt xước ở mặt ngoài bên trái chắn đà sau xe ô tô BKS 30G – 979.21 có chiều từ sau về trước (ảnh 12, 13 trong bản ảnh giám định).

- Không xác định được dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 30G – 979.21 với xe ô tô BKS 29C – 864.55 và xe mô tô BKS 35B1 – 852.17.

3. Không xác định được tốc độ của xe ô tô BKS 29C – 864.55, xe mô tô BKS 35B1 – 852.17 và xe ô tô BKS 30G – 979.21 ngay trước khi xảy ra va chạm ”.

Ngày 24/02/2023, Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố H ra quyết định trưng cầu giám định số 1588 trưng cầu giám định thương tích của anh Đinh Duy Th. Tại bản Kết luận giám định số 592 ngày 09/5/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế H kết luận:

“2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đinh Duy Th tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 24/02/2023 là: 74%. áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT”.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của anh Đinh Duy Th do vật tày, vật tày có cạnh gây ra.

- Hiện chưa đánh giá được hết các tổn thương (thị lực hai mắt và chấn thương bụng) và mức độ di chứng, biến chứng, đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện”.

Ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T T ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 01 trưng cầu Trung tâm pháp y H giám định bổ sung thương tích của anh Đinh Duy Th.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 846 ngày 20/6/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế H kết luận: *“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đinh Duy Th tại thời điểm giám định bổ sung trong vụ việc ngày 24/02/2023 là: 88%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT”*.

Tại Cơ quan Điều tra, Lò Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Qua rà soát, xe ô tô tải BKS: 29C – 864.55 và xe oto Suzuki BKS: 30G – 979.21 đều không có camera hành trình ghi lại nội dung vụ việc. Anh Đào Văn Dũng khai ngồi ở ghế phụ xe ô tô BKS: 29C – 864.55. Khi xảy ra sự việc, anh Dũng đang chơi Game trên điện thoại nên không biết diễn biến nội dung vụ việc. Quá trình điều tra do không đủ căn cứ xác định anh Vũ Hoài S điều khiển xe ô tô Suzuki BKS: 30G – 979.21 vượt bên phải xe ô tô BKS: 29C – 864.55 tại thời điểm xảy ra tai nạn, khi điều khiển xe, anh S có giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xử lý.

Quá trình điều tra xác định anh Đinh Duy Th khi điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đỏ BKS: 35B1 – 852.17 (có dung tích xilanh 97 cm³) tham gia giao thông không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Ngày 16/10/2023, Công an huyện T T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đinh Duy Th theo quy định tại điểm a khoản 5 điều 21 Nghị định 123/2021/NĐCP ngày 28/12/2021 của Chính Phủ.

Qua xác minh, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 35B1 - 852.17 là tài sản của anh Đinh Duy Th. Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Th chiếc xe máy trên, chủ sở hữu đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu FUSO BKS: 29C – 864.55 và giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Kiều Văn H. Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh H chiếc xe trên. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự.

Đối với xe ô tô Suzuki BKS: 30G – 979.21 và giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Vũ Hoài S. Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh S chiếc xe trên. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự.

Đối với giấy phép lái xe ô tô số 010211033155 mang tên Lò Văn Ng cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Về dân sự: Quá trình điều tra, Lò Văn Ng đã bồi thường cho anh Đinh Duy Th số tiền 220.000.000 đồng. Anh Th đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn Ng.

Cáo trạng số 196/CT - VKSTT ngày 03/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T T đã truy tố bị cáo Lò Văn Ng về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 201/2023/HS - ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Ng phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Ng 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 30/11/2023, bị cáo Lò Văn Ng có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị hại Đinh Duy Th kháng cáo xin cho bị cáo Ng được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lò Văn Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị hại Đinh Duy Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo Lò Văn Ng được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị: Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Lò Văn Ng được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung:*

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày lời khai như đã trình tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 24/02/2023, Lò Văn Ng điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-864.55 đi đến ngang cột đèn chiếu sáng số TTCB/22 trên đường Phan Trọng T thuộc địa phận xã T L, huyện T T, thành phố H, do không chú ý quan sát, đã đề

xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 35B1-852.17 do anh Đinh Duy Th điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả: Anh Đinh Thái bị tổn hại 88% sức khỏe.

Với hành vi phạm tội như trên bị cáo Lò Văn Ng bị Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H xử phạt về "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lò Văn Ng và kháng cáo của bị hại Đinh Duy Th, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của cá nhân, xâm phạm trật tự an toàn giao thông.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau tai nạn bị cáo và bị đơn dân sự đã tích cực khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội một phần do bị cáo bị bất ngờ khi thấy xe của anh Vũ Hoài S vượt lên đi song song với xe của bị cáo, do sợ va chạm với anh S nên mới đánh lái nhanh sang trái để tránh và chạm với xe anh S thì va chạm với xe của bị hại gây nên vụ tai nạn. Bị cáo Lò Văn Ng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã khắc phục được toàn bộ thiệt hại; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lò Văn Ng và bị hại Đinh Duy Th. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2023/HS - ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H về hình phạt đối với bị cáo Lò Văn Ng.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Kháng cáo của bị cáo và bị hại được chấp nhận nên bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] *Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị*.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lò Văn Ng và kháng cáo của bị hại Đinh Duy Th. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 201/2023/HS - ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T T, thành phố H về phần hình phạt đối với bị cáo Lò Văn Ng.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ng phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ng 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lò Văn Ng cho Ủy ban nhân dân xã N H, huyện N N, tỉnh L C giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn Ng và bị hại Đinh Duy Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại H;
- VKSND TP. H;
- Công an TP. H;
- TAND huyện T T;
- Chi cục T.H.A DS huyện T T ;
- Sở Tư pháp TP H;
- UBND xã N H, huyện N N, tỉnh L C ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Lê Na